

Số: 39/2026/QĐST-DS

Nghệ An, ngày 11 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 42/2026/TLST – DS ngày 20 tháng 01 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị V, sinh năm 1963;CCCD: 040163025033

Địa chỉ: Thôn 8 QH, xã QL, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Cao Hữu K, sinh năm 1986;CCCD: 040086039297

Địa chỉ: Thôn LH, phường QM, tỉnh Nghệ An.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về nghĩa vụ trả tiền: Anh Cao Hữu K thống nhất thực hiện nghĩa vụ trả tiền vay cho bà Phạm Thị V số tiền nợ 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng); trong đó gốc 600.000.000đ (Sáu trăm triệu đồng) và lãi suất 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) theo giấy vay tiền đề ngày 16/7/2024.

2.2. Về án phí: Nguyên đơn bà Phạm Thị V được miễn tiền án phí theo quy định. Bị đơn anh Cao Hữu K phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

3. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản

tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự sửa đổi bổ sung năm 2025, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đường sự.
- VKS khu vực 4 – Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Ngọc Hà**